TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số 17/2022/HS-ST Ngày 22/3/2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Thiên Nga.

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nam và Ông Trần Hữu Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*Ông Tống Duy Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Đông Triều công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 27/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 08/03/2022, đối với các bị cáo:

1.Phạm Văn H;Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 01/02/1988 tại thị xã Đ, tỉnh Q; Nơi cư trú: thôn Đ, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Q. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam, con ông Phạm Văn B và bà Lê Thị B; Có vợ : Hoàng Thị C, có 01 con sinh năm 2013.

Tiền án: tháng 9/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến ngày 14/5/2020 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Tiền sự: chưa có.

Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 30/8/2021, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Đông triều tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Văn T; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 12/12/1989 tại thị xã Đ, tỉnh Q; Nơi cư trú: Thôn H, xã H, thị xã Đ, tỉnh Q. Nghề nghiệp: Công nhân công ty TNHH Thương Mại và dịch vụ Anh Thắng Hạ Long; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam, con ông Trần Văn G và bà Nguyễn Thị T; Có vợ là Tô Thị N và 2 con, con lớn sinh năm 2010 con nhỏ sinh năm 2013.Tiền án, tiền sự : Chưa có .Bị cáo bị giữ

trong trường hợp khẩn cấp từ ngày 28/8/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng;*

- Anh Phạm Văn H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Q. Vắng mặt tại phiên tòa.

**Người chứng kiến*:

- Chị Đặng Thị L, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Thôn Y, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Q. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 27/8/2021, Trần Văn T mang theo 01(một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đến nhà nghỉ Phương Chi 1 thuộc khu Xuân Quang, phường Yên Thọ, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh gặp chị Đặng Thị L (sinh năm 1976, trú tại: Khu X, phường Y, thị xã Đ) là người quản lý để thuê phòng số 102 của nhà nghỉ để nghỉ trọ. Sau khi thuê được phòng, T bỏ túi nilon chứa chất ma túy đá mà T có từ trước rồi lấy một phần cho vào cóng sử dụng, số ma túy còn lại T cất vào trong túi thuốc lào cất giấu trong túi quần đang mặc trên người. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/8/2021, T dùng điện thoại di động gọi cho Phạm Văn H (là bạn xã hội) bảo H tìm mua từ 200.000 đến 300.000 đồng ma túy đá mang đến phòng 102 nhà nghỉ nơi T ở để cả hai cùng sử dụng thì H đồng ý. Do lúc này H đang mang theo 1 túi nilon bên trong có 10 túi nilon nhỏ chứa chất ma túy, H cất 01(một) túi nilon chứa ma túy để vào túi quần bên phải; Số ma túy còn lại đựng trong các túi nilon nhỏ để bên túi quần bên trái đang mặc trên người rồi đi đến nhà nghỉ Phương Chi 1. Khoảng 14 giờ (cùng ngày), khi H đến phòng số 102 gặp T, tại đây H lấy 01(một) túi nilon chứa ma túy đá trong túi quần bên phải ra đổ một phần vào trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy của T rồi cả hai lần lượt sử dụng. Trong khi sử dụng, T lấy một phần ma túy còn lại trong túi nilon ma túy do H đem đến sang túi nilon chứa ma túy của T rồi tiếp tục cất giấu vào trong túi nilon đựng thuốc lào của T, mục đích để sử dụng riêng sau này. Sau đó, T lên giường dùng điện thoại chơi game còn H gọi điện thoại cho anh Phạm Văn H (sinh năm 1990, trú tại: thôn Đồn Sơn, xã Yên Đức, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh) là bạn xã hội mời đến phòng 102 để sử dụng ma túy, anh Phạm Văn H (sinh năm 1990) đồng ý. Khoảng 30 phút sau, anh Phạm Văn H (sinh năm 1990) đi cùng một người thanh niên tên Quân (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) đến phòng 102. Khi cả hai vào trong phòng, anh Phạm Văn H (sinh năm 1990) hỏi T chiếc coóng để sử dụng ma túy thì T chỉ tay vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để dưới gầm bàn uống nước. Còn H đi vào trong nhà vệ sinh của phòng 102, giấu toàn bộ số ma túy ở túi quần trái

(đang mặc) vào trong lõi của cuộn giấy vệ sinh rồi đi ra ngoài. Lúc này, anh Phạm Văn H (sinh năm 1990) nhìn thấy trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy còn bám dính chất tinh thể dạng vết nên tự lấy ra cùng người tên Q sử dụng. Sau khi sử dụng hết số ma túy có sẵn trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy thì người tên Q đi về. Bị cáo H tiếp tục lấy số ma túy còn lại trong túi nilon do H bỏ ra lúc ban đầu cho vào trong bộ dụng cụ sử dụng rồi mời anh Phạm Văn H (sinh năm 1990) cùng sử dụng ma túy, riêng T lúc này đang ngồi chơi điện thoại ở trên giường, nên không sử dụng ma túy và cũng không biết H và H sinh năm 1990 tiếp tục sử dụng ma túy. Đến khoảng 15 giờ 30 phút (cùng ngày), thì bị Công an thị xã Đông Triều kiểm tra hành chính, thấy vậy T cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy đi vào trong nhà vệ sinh cất giấu, đồng thời T cầm túi thuốc lào có chứa túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng (ma túy dạng đá) đi ra ngoài cửa phòng 102 thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng (Ký hiệu M1).

Khám nghiệm hiện trường tại phòng số 102 của nhà nghỉ Phương Chi 1 nơi Trần Văn T thuê ở thu giữ: Trong lõi của cuộn giấy vệ sinh trong nhà vệ sinh phòng 102 có 01(một) túi nilon kích thước (10,5x11,5)cm, bên trong có: 01 túi nilon kích thước (5x8)cm bên trong có 01 túi nilon kích thước (1,8x2)cm (Ký hiệu M2) và 04(bốn) túi nilon kích thước (2x2)cm (Ký hiệu M3 đến M6), bên trong 05(năm) túi này đều có chứa chất tinh thể màu trắng; 01(một) vỏ túi nilon kích thước (1,8x2)cm (Ký hiệu M7); 01(một) túi nilon kích thước (5x5)cm, bên trong có 03(ba) túi nilon kích thước (2x2)cm (Ký hiệu M8 đến M10), bên trong 03 túi này đều chứa chất tinh thể màu trắng. Thu trong phòng, tại ngăn kéo 01(một) túi nilon kích thước (1,8x2)cm, bên trong túi còn bám dính chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M11) và 01(một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) cóong bằng thủy tinh (Ký hiệu M12) cùng 01(một) ống hút nhựa được gắn vào nắp chai nhựa (Ký hiệu M13).

Căn cứ kết quả xác minh điều tra, ngày 30/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Văn H (sinh năm 1988).

Tại bản Kết luận giám định số 1670/KLGĐ ngày 05/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon (Ký hiệu M1) ghi thu của Trần Văn T là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,147 gam.

- Chất tinh thể màu trắng trong các túi nilon thu giữ trong nhà vệ sinh phòng số 102 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng lần lượt là: M2: 0,139gam; M3: 0,173gam; M4: 0,122gam; M5: 0,145gam; M6: 0,142gam; M7: 0,004gam; M8: 0,299gam; M9: 0,323gam; M10: 0,285gam.

- Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ trên tủ trong phòng số 102 (Ký hiệu M11) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,002gam.

Tổng khối lượng là 1,634gam.

- Chất cặn màu đen trong bầu tròn ống thủy tinh (Ký hiệu M12) và ống hút nhựa (Ký hiệu M13) dạng vết không xác định được khối lượng.

(Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Tại bản Kết luận giám định số 1659/KLGĐ ngày 03/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Trên túi nilon kích thước (5x8)cm có dấu vết ADN của Phạm Văn H (sinh năm 1988). Các túi nilon gửi giám định còn lại có dấu vết ADN của người, nhưng không phân tích được kiểu gen đủ yếu tố truy nguyên cá thể.

Tại các phiếu xét nghiệm nước tiểu ngày 30/8/2021 của Trung tâm y tế thị xã Đông Triều thể hiện: Trong mẫu nước tiểu của Trần Văn T, Phạm Văn H và anh Phạm Văn H (sinh năm 1990) dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Văn T và Phạm Văn H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ trong nhà vệ sinh phòng số 102 của Nhà nghỉ Phương Chi 1, cũng như 01(một) túi nilon ma túy mà H bỏ ra để cùng Trần Văn T, anh Phạm Văn H (sinh năm 1990) và người đàn ông tên Q sử dụng. H khai đây là chất ma túy, H gặp và thỏa thuận mua của một người đàn ông tên C tại phường H, thị xã Đ (không rõ tên tuổi, địa chỉ) với giá 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), nhằm mục đích sử dụng. Đối với túi nilon ma túy thu của Trần Văn T, T khai là chất ma túy, T được một người bạn xã hội ở thành phố C, tỉnh Q (không rõ tên tuổi, địa chỉ) cho, T đã sử dụng còn lại một phần, sau đó T đã đổ thêm ma túy từ túi ma túy Phạm Văn H (sinh năm 1988) mang đến, cất giấu để sử dụng riêng sau này.

Quá trình điều tra thu giữ: 01 điện thoại di động Iphone 6s gắn sim số 0374.550497 và 01 điện thoại di động Mobistar gắn sim số 0937.425882 của Trần Văn T; 01 điện thoại di động Itel gắn sim số 0347.760065 của Phạm Văn H (sinh năm 1988).

Bản Cáo trạng số 14/CT-VKS - ĐT ngày 26/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về các tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo như cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 255; Điểm c khoản 1 Điều 249 ; điểm s khoản 1Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội "***Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy***"; từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***". Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 54 tháng tù đến 66 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt 30/8/2021.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt 28/8/2021.

- Áp dụng: Điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy ma túy hoàn lại sau giám định, 02 sim điện thoại 0937.425.882; 0347.760.065; 01 coóng thủy tinh ; 01 ống hút nhựa; 01 vỏ chai nhựa.

Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Mobistar của Trần Văn T; 01 điện thoại di động Itel của Phạm Văn H (sinh năm 1988).

Trả lại Trần Văn T 01 điện thoại di động Iphone 6s gắn sim số 0374.550497

Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo thừa nhận việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là đúng người đúng tội, không oan sai, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định, tài liệu, chứng cứ, của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tài liệu chứng cứ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập sử dụng tại phiên tòa của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội đối với các bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn T khai nhận:Ngày 27/8/2021 T đi từ Hạ Long về có cầm theo ma túy và bộ đồ sử dụng ma túy đến thuê phòng 102 nhà nghỉ Phương Chi 1 tại khu Xuân Quang, phường Yên Thọ, Đông Triều để nghỉ ngơi. T bỏ túi ma túy T có từ trước ra sử dụng 1 phần, còn 1 phần T đổ vào túi thuốc lào cất giấu trong túi quần đang mặc. Sau đó T gọi điện cho H nhờ H mua hộ 200.000đ đến 300.000đ ngàn tiền ma túy đến phòng nghỉ để cùng nhau sử dụng. Khi H mang ma túy đếnthì bỏ ra 01 túi ma túy cho một phần ma túy vào coóng rồi cả 2 cùng sử dụng ma túy, số ma túy còn lại để trên bàn, T lấy 1 ítđổ vào túi thuốc lào cất giấu trong người mục đích để sử dụng riêng. Sau đó bị cáo bỏ điện thoại ra chơi game sau đó thấy có H sinh năm 1990 đến cùng 1 người thanh niên đến phòng, H có nói chuyện chơi ma túy với H sinh năm 1990 và

người thanh niên hay không bị cáo cũng không để ý vì bị cáo đang mải chơi game. Khoảng 15 h cùng ngày khi thấy cơ quan Công an Đông Triều kiểm tra hành chính bị cáo cầm bộ sử dụng ma túy cất giấu trong nhà vệ sinh và và cùng túi ma túy đã cất giấu trong túi quần từ trước ra ngoài thì bị công an bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Bị cáo H khai sự việc như T đã trình bày và xác nhận: Khi T gọi điện nhờ bị cáo mua ma túy bị cáo đồng ý vì trước đó ngày 26/8/2021 bị cáo đã mua 1.500.000 đồng ma túy đá của người không quen biết đựng trong các túi nilon, H để 01 túi ma túy nhỏ bên túi quần phải, số ma túy còn lại để bên túi quần trái. Khi đến phòng 102 bị cáo bỏ túi ma túy bên túi quần phải đổ 1 phần vào coóng cùng T sử dụng. Sau đó bị cáo vào phòng vệ sinh lấy trong túi quần trái ra 01 túi nilon bên trong có các túi nhỏ chứa ma túy giấu trong lõi cuộn giấy vệ sinh. Khoảng 14 giờ cùng ngày bị cáo gọi điện rủ H (sinh năm 1990) đến phòng 102 sử dụng ma túy. H (sinh năm 1990) đến cùng người thanh niên tên Q, H và người thanh niên tên Quân cùng nhau sử dụng ma túy, sau đó Q ra về. Bị cáo cho thêm ma túy vào và cùng H (sinh năm 1990) tiếp tục sử dụng ma túy. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị công an kiểm tra bắt giữ. Bị cáo H khẳng định số ma túy thu giữ trong lõi cuộn giấy trong nhà vệ sinh là của bị cáo, việc gọi H (sinh năm 1990) đến cùng sử dụng ma túy là tự ýbị cáo gọi, không liên quan đến T, quá trình H (sinh năm 1990) sử dụng ma túy thì T đang sử dụng điện thoại nên không biết.

Người làm chứng anh Phạm Văn H, người chứng kiếnchị Đặng Thị Luận vắng mặt tại phiên tòa nH có lời khai tại cơ quan điều tra trình bày sự việc như các bị cáo đã khai ở trên.

Lời khai của các bị cáotại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/8/2021, tại phòng số 102, nhà nghỉ Phương Chi 1 thuộc khu Xuân Quang, phường Yên Thọ, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Văn H đã có hành vi cung cấp trái phép chất ma túy cho anh Phạm Văn H (sinh năm 1990) sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ, thu toàn bộ vật chứng.

Ngoài ra, cũng tại nhà nghỉ Phương Chi 1, Phạm Văn H còn có hành vi tàng trữ trái phép 1,634 gam (một phẩy sáu ba tư gam) chất ma túy, loại Methamphetamine và Trần Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,147gam (không phẩy một bốn bảy gam) chất ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng, cũng bị phát hiện thu giữ.

Vì vậy cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố bị cáoPhạm Văn H về các tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" bị cáo Trần Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt:

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...".

Điều 255 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...".

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội.Các bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, biết hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nH do ý thức chấp hành pháp luật kém, nên vẫn cố ý phạm tội. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

[3.1] Xét vai trò của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo H và bị cáo T đều có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nH cả 2 không biết về lượng ma túy mà các bị cáo cất giấu nên độc lập chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túytương ứng với lượng ma túy các bị cáotàng trữ.Ngoài rabị cáo phạm Văn H là người cung cấp ma túy cho anh Phạm Văn H (sinh năm 1990) để anh H thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi cung cấp ma túy cho người khác sử dụng là một trong các hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.Do vậy bị cáo Phạm Văn H phải chịu hình phạt về hai tội danh.

[3.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Tháng 9/2019 bị cáo Phạm Văn H bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến ngày 14/5/2020 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương.Bị cáo chưa được xóa án tích lại cố ý phạm tội mới, thể hiện sự coi thường pháp luật, lần phạm tội này thuộc trường hợp "Tái phạm" nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Văn T không có tình tiết tăng nặng.

[3.3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáokhai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nênbị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3.4]Về hình phạt chính: Qua xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như vai trò, tính chất, mức độ thực hiện hành

vi phạm tội của các bị cáo,HĐXX thấy rằng cần bắt các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[3.5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 điều 255 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấycác bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cácbị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối vớisố ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành, 02 sim điện thoại 0937425882; 0347760065; 01 cóng thủy tinh ; 01 ống hút nhựa; 01 vỏ chai nhựa không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6s gắn sim số 0374.550497 thu của Trần Văn T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo T.

Đối với 01 điện thoại di động Mobistar thu của Trần Văn T; 01 điện thoại di động Itel thu của Phạm Văn H (sinh năm 1988)là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội, do vậycần tịch thu, sung ngân sách nhà nước

Đối với anh Phạm Văn H (sinh năm 1990) là người đã sử dụng ma túy tại nhà nghỉ Phương Chi 1 ngày 28/8/2021. Công an thị xã Đông Triều đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người đàn ông tên C theo Phạm Văn H khai là người đã bán ma túy cho H và người đàn ông tên Quân là người sử dụng ma túy cùng bị cáo, quá trình điều tra không xác định được lai lịch và địa chỉ, nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ:*Khoản1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 điều 55 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội: "***Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy***" và tội: *"**Tàng trữ trái phép chất ma túy**"*.

Xử phạt: Phạm Văn H 30 (ba mươi) tháng tù về tội:"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội:"Tàng trữ trái phép chất ma túy".Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chấp hành hình phạt chung của cả 2 tội phạt buộc bị cáo chấp hành 57 (năm mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 30/8/2021.

2.*Căn cứ:* Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội: "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***".

Xử phạt: Trần Văn T 12 (mười hai) tháng tù về tội:"***Tàng trữ trái phép chất ma túy***", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 28/8/2021.

3. *Về xử lý vật chứng*:Căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì số 1670/KLGĐ ngày 05/9/2020; 01 (một) phong bì số 1659/KLGĐ ngày 03/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh.02 sim điện thoại 0937.425.882; 0347.760.065.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Mobistar B225 màu trắng của Trần Văn T; 01 điện thoại di động Itel màu đỏ của Phạm Văn H.

Trả lại Trần Văn T 01 điện thoại di động Iphone 6s, màu xám gắn sim số 0374.550.497.

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng số 43 ngày 27 tháng 01 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh).

5. *Về án phí*: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm Văn H, Trần Văn T mỗi bị cáo phải nộp Ngân sách Nhà nước 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Áp dụng: Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- Công an thị xã Đông Triều;
-TTG Công an tỉnh Quảng Ninh;
- NTG Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS Đông Triều;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Vũ Thị Thiên Nga